

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSPT
Ngày: 06/01/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: ông Đỗ Đình Thanh

bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:**

Ông Đỗ Thành Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 265/2021/TLPT-HS ngày 05/05/2021;

Do có kháng cáo của bị cáo Vũ Hà G , bị cáo Nguyễn Tuấn K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 25/03/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/Vũ Hà G (tên gọi khác: Lép), sinh năm 1987 tại Long An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã T Tr, thị xã K T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; là con của ông Vũ Viết H (sinh năm 1959) và bà Huỳnh Thị Kim H (sinh năm 1959); bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/05/2019 cho đến nay (có mặt).

2/Nguyễn Tuấn K , sinh năm 2000 tại Long An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: ấp Ô Nh T, xã Bh H, thị xã K T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là con của ông Nguyễn Thanh Ph (sinh năm 1978) và bà Võ Thị Kim Q (sinh năm 1981); bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/05/2019 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hà G và bị cáo Nguyễn Tuấn K :

Luật sư Vũ Thanh H, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(trong vụ án này, có người tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng họ không kháng cáo; Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi tối ngày 21/05/2019, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04)-Công an tỉnh Long An phối hợp đồn Biên phòng Thạnh Trị tuần tra, kiểm soát người và phương tiện qua lại trên đường mòn cặp bờ kênh, trước cổng Đồn Biên phòng Thạnh Trị, thuộc xã Thạnh Trị, thị xã Kiến Tường.

Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 22/05/2019, lực lượng tuần tra, kiểm soát phát hiện Vũ Hà G điều khiển xe mô tô biển số 62T1-101.30 đi theo hướng từ Cam-pu-chia về Việt Nam, nên mời vào làm việc.

Vũ Hà G khai nhận sự việc xảy ra như sau:

-Vào khoảng 20 giờ ngày 20/05/2019, Lê Xuân Hảo (sinh năm 1994, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 163/23 Dạ Nam, phường 3, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) gọi điện thoại, nói Vũ Hà G sang Phnom-Penh, Cam-pu-chia, gặp một người tên A.Chảy để nhận ma túy, vận chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh giao lại cho Lê Xuân Hảo.

Vì vậy, đến khoảng 11 giờ ngày 21/05/2019, Vũ Hà G gọi điện thoại, nói Nguyễn Tuấn K đến nhà và nói Nguyễn Tuấn K đi một mình đến Phnom-Penh, gặp người tên A.Chảy để nhận ma túy, chuyển về Việt Nam; Nguyễn Tuấn K đồng ý.

Vũ Hà G đưa số điện thoại và địa chỉ zalo của A.Chảy để Nguyễn Tuấn K liên lạc nhận ma túy và đưa xe mô-tô hiệu Wave, biển số 62T1-115.09 cho Nguyễn Tuấn K để cầm lấy 5 triệu đồng (tại tiệm cầm đồ của anh Phạm Đức Nam, ở ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường) trả tiền thuê xe đi Phnom-Penh và dặn Nguyễn Tuấn K đến trước cửa casino Darling (bên Cam-pu-chia), cách cửa khẩu Bình Hiệp khoảng 500 m, thuê xe ô-tô của vợ chồng người Cam-pu-chia chở đi Phnom-Penh.

Nguyễn Tuấn K đến Phnom-Penh vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 21/05/2019, gọi điện thoại, nói A.Chảy đã đến nơi hẹn. Sau khi chờ khoảng 15 phút thì A.Chảy chạy xe mô-tô đến, đưa cho Nguyễn Tuấn K 01 túi xách bằng vải màu đen, có quai đeo, và 01 túi giấy màu xanh đen, đều chứa ma túy, cùng với một xấp tiền Cam-pu-chia. Nguyễn Tuấn K cầm ma túy và tiền lên xe để tài xế chở về. Trên đường về, K nhờ tài xế đổi số tiền do A.Chảy đưa, được 700.000 đồng Việt Nam.

Khoảng 20 giờ cùng ngày 21/05/2019, khi về đến ngã ba có biểu tượng cá sấu (cách biên giới Việt Nam tại khu vực ấp 1, xã Thạnh Trị khoảng 05 km), Nguyễn Tuấn K xuống xe và gọi điện thoại, nói Vũ Hà G đến chở về.

Vũ Hà G lái xe mô-tô (biển số 62T1-101.30) đến nơi hẹn là hơn 23 giờ ngày 21/05/2019. Sau đó, Vũ Hà G chở Nguyễn Tuấn K và 02 túi ma túy, đi theo đường mòn về Việt Nam.

Đến khoảng 00 giờ ngày 22/05/2019, khi đến cách cổng đồn Biên phòng Thạnh Trị khoảng 100 mét, thì nhìn thấy lực lượng biên phòng đang thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, canh gác. Vì vậy, Vũ Hà G quay xe lại, chở Nguyễn Tuấn K đi về hướng Cam-pu-chia. Đi được vài trăm mét, Vũ Hà G dừng xe, để Nguyễn Tuấn K xuống xe, cầm theo 02 túi ma túy và tự tìm đường đi bộ về nhà; còn Vũ Hà G lái xe về nhà.

Nguyễn Tuấn K xách 02 túi ma túy đi bộ một lúc thì lạc đường, nên gọi điện thoại, nói Vũ Hà G đi tìm. Vào lúc này, Vũ Hà G vừa về đến nhà, liền tiếp tục lái xe quay trở lại nơi Nguyễn Tuấn K xuống xe đi bộ, để tìm nhưng không gặp Nguyễn Tuấn K. Sau đó, Vũ Hà G lái xe trở về, đến đồn Biên phòng Thạnh Trị thì bị lực lượng Công an và Biên phòng mời làm việc.

Sau khi Vũ Hà G khai nhận toàn bộ sự việc như trên và gọi điện thoại cho Nguyễn Tuấn K để hỏi số ma túy cất giấu ở đâu, thì Nguyễn Tuấn K nói rằng số ma túy giấu ở lùm cây ven đường đê và nói rằng Nguyễn Tuấn K đang ở tại nhà của Vũ Hà G. Vì vậy, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy của Công an tỉnh Long An kết hợp Công an xã Bình Hiệp, đến nhà Vũ Hà G để mời Nguyễn Tuấn K làm việc và tiến hành thu giữ 01 túi xách bằng vải màu đen (bên trong có 05 túi nylon đựng các viên nén màu xanh, nghi là ma túy) và 01 túi giấy màu xanh đen (bên trong có 03 túi ny-lon đựng tinh thể màu trắng, nghi là ma túy). Sau khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Hà G và Nguyễn Tuấn K, công an thu giữ 01 gói ny-lon chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tại phòng ngủ của Vũ Hà G.

Tại bản kết luận giám định số 2611/C09B ngày 24/05/2019, Phân viện Kỹ thuật Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh của Viện Khoa học Hình sự kết luận như sau:

-Các viên nén màu xanh đựng trong 05 túi ny-lon là ma túy, có tổng khối lượng: 1985,78 gam, loại MDMA;

-Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi ny-lon là ma túy, có tổng khối lượng: 1986,36 gam, loại Ketamin;

-Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ny-lon là ma túy, có khối lượng: 97,24 gam, loại Methamphetamine;

-Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ny-lon là ma túy, có khối lượng: 0,3214 gam, loại Methamphetamine (thu tại nhà Vũ Hà G).

Cũng thông qua việc điều tra, Vũ Hà G còn khai nhận rằng ngoài lần vận chuyển ma túy bị bắt quả tang nói trên, Vũ Hà G còn tổ chức 07 lần khác vận chuyển ma túy từ Phnom-Penh về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Lê Xuân Hảo, diễn ra trong khoảng thời gian từ tháng 01/2019 đến trước ngày bị bắt (22/05/2019) khoảng 10 ngày, cụ thể như sau: Vũ Hà G đi với Trần Văn Phát (sinh năm 1995) và Nguyễn Quốc Tới (sinh năm 2000), cùng cư trú tại xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, 06 lần; Vũ Hà G đi với K 01 lần. Vũ Hà G , Nguyễn Tuấn K , Trần Văn Phát và Nguyễn Quốc Tới khai nhận 07 lần vận chuyển ma túy này, như sau: khi đến Phnom-Penh gặp A.Chảy, nhận gói hàng được bọc kín và bỏ trong túi màu đen, không kiểm tra bên trong là gì; khi nhận từ A.Chảy như thế nào, thì giao cho Lê Xuân Hảo như vậy; Giao, K , Phát và Tới biết bên trong là ma túy, nhưng không biết là loại ma túy gì và không biết khối lượng.

Đối với 0,3214 gam ma túy (loại Methamphetamine) mà cơ quan điều tra thu giữ tại nhà khi khám xét khẩn cấp, Vũ Hà G khai rằng số ma túy này mua của người tên là Luân ở thị xã Kiến Tường (không biết họ tên và địa chỉ) để Vũ Hà G sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 25/3/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Long An quyết định như sau:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hà G phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Vũ Hà G tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Vũ Hà G 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vũ Hà G phải chấp hành hình phạt chung của hai tội, là tử hình (bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 22/05/2019).

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” (bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 22/05/2019).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về việc tịch thu tiền liên quan đến tội phạm, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 02/04/2021, bị cáo Vũ Hà G có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Vào ngày 02/04/2021, bị cáo Nguyễn Tuấn K có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo thừa nhận rằng họ không có thêm chứng cứ gì mới nhưng vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

-Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận;

-Về nội dung giải quyết vụ án:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và sự nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ kết luận rằng bị cáo Vũ Hà G phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Điểm h Khoản 4 Điều 250 và phạm

tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Điểm h Khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang trong vụ án này, các bị cáo còn thừa nhận rằng đã từng vận chuyển trái phép chất ma túy nhiều lần khác. Tuy nhiên, đây chỉ là lời khai thừa nhận từ phía các bị cáo, nên chưa đủ bằng chứng để quy kết.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hà G tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; hình phạt như vậy là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Hà G và bị cáo Nguyễn Tuấn K trình bày ý kiến như sau:

-Luật sư không có ý kiến tranh luận về tội phạm mà các bị cáo bị truy tố và xét xử;

-Luật sư đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét thêm những tình tiết sau đây để có thể giảm hình phạt cho các bị cáo, cụ thể như sau: hai bị cáo đều là những người có tuổi đời còn rất trẻ, chưa có gia đình riêng, việc phạm tội của họ là sự phạm tội nhất thời xuất phát từ sai lầm của tuổi trẻ; trước khi phạm tội, hai bị cáo có nghề nghiệp, là lao động chính và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (đối với bị cáo Vũ Hà G : bị cáo thành khẩn khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra để chỉ chỗ giấu ma túy; đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K : gia đình của bị cáo là gia đình có nhiều người thân có công với cách mạng).

Với những ý kiến nói trên, Luật sư đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm hình phạt cho hai bị cáo như sau: giảm hình phạt cho bị cáo Vũ Hà G , từ tử hình thành hình phạt tù chung thân; giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tuấn K , từ tử hình thành hình phạt 20 năm tù.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào buổi tối ngày 21/05/2019, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy (PC04)-Công an tỉnh Long An phối hợp đồn Biên phòng Thạnh Trị tuần tra, kiểm soát, phát hiện Vũ Hà G điều khiển xe mô-tô (biển số 62T1-101.30) đi theo hướng từ Cam-pu-chia về Việt Nam, nên mời Vũ Hà G làm việc.

Vũ Hà G đã khai nhận sự việc xảy ra như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 20/05/2019, Lê Xuân Hảo (sinh năm 1994, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 163/23 đường Dạ Nam, phường 3, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) gọi điện thoại, nói Vũ Hà G sang Phnom-pênh, Cam-pu-chia, gặp một người tên là A.Chảy để nhận ma túy, vận chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh rồi giao lại cho Lê Xuân Hảo.

Vì vậy, đến khoảng 11 giờ ngày 21/05/2019, Vũ Hà G gọi điện thoại, nói Nguyễn Tuấn K đi một mình đến Phnom-pênh, gặp một người tên A.Chảy để nhận ma túy, rồi vận chuyển về Việt Nam.

Sau đó, Nguyễn Tuấn K đến Phnom-pênh vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 21/05/2019, liên hệ với A.Chảy và nhận từ A.Chảy 01 túi xách bằng vải màu đen có quai đeo và 01 túi giấy màu xanh đen, đều chứa ma túy, cùng một xấp tiền Cam-pu-chia; Nguyễn Tuấn K cầm ma túy và tiền lên xe để tài xế chở về Việt Nam.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 21/05/2019, khi đến ngã ba có biểu tượng cá sấu (cách biên giới Việt Nam, khu vực ấp 1, xã Thạnh Trị, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An khoảng 05 km), Nguyễn Tuấn K xuống xe và gọi điện thoại để Vũ Hà G đến chở về. Vũ Hà G điều khiển xe mô-tô (biển số 62T1-101.30) đến nơi là hơn 23 giờ; Vũ Hà G chở Nguyễn Tuấn K và 02 túi ma túy, đi theo đường mòn về Việt Nam. Sau đó, khi bị lực lượng Công an và Biên phòng mời làm việc, Vũ Hà G đã khai nhận toàn bộ sự việc như đã nói trên.

Sau đó, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy-Công an Long An kết hợp Công an xã Bình Hiệp đến nhà Vũ Hà G, rồi mời Nguyễn Tuấn K đến làm việc và tiến hành thu giữ 01 túi xách bằng vải màu đen, bên trong có 05 túi ny-lon đựng các viên nén màu xanh, và 01 túi giấy màu xanh đen, bên trong có 03 túi ny-lon đựng tinh thể màu trắng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Hà G và Nguyễn Tuấn K, Công an đã thu giữ 01 gói ny-lon chứa tinh thể màu trắng tại phòng ngủ của Vũ Hà G.

[2]Tại bản kết luận giám định số 2611/C09B ngày 24/5/2019, Phân Viện Kỹ thuật Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về các mẫu vật cần phải giám định, như sau:

-Các viên nén màu xanh đựng trong 05 túi ny-lon là ma túy, có tổng khối lượng là 1.985,78 gam, loại MDMA;

-Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi ny-lon là ma túy, có tổng khối lượng là 1.986,36 gam, loại Ketamin;

-Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ny-lon là ma túy, có khối lượng là 97,24 gam, loại Methamphetamine;

-Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ny-lon (thu tại nhà của Vũ Hà G) là ma túy, có khối lượng là 0,3214 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, khối lượng số ma túy mà hai bị cáo Vũ Hà G và Nguyễn Tuấn K thực hiện việc vận chuyển trái phép trong vụ án này, là 4.069,38 gam, bao gồm 03 loại ma túy: MDMA, Ketamin và Methamphetamine. Khối lượng ma túy mà bị cáo Vũ Hà G tàng trữ trong vụ án này, là 0,3214 gam, loại Methamphetamine

[3]Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nói trên.

Sự nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai của người liên quan, phù hợp với những bản kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Tòa án có đủ căn cứ kết luận rằng bị cáo Vũ Hà G và bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Điểm h Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với một tình tiết định khung hình phạt; khung hình phạt này có mức thấp nhất là 20 năm tù, mức cao nhất là tử hình. Riêng bị cáo Vũ Hà G còn phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với một tình tiết định khung hình phạt; khung hình phạt này có mức thấp nhất là 01 năm tù, cao nhất là 05 năm tù.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Bị cáo Vũ Hà G tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có người cha tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, có người bác được Nhà nước tặng bằng “Tổ quốc ghi công”, được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm r, s Khoản 1 và Khoản 2 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Bị cáo Nguyễn Tuấn K tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có nhiều có công với cách mạng, được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm r, s Khoản 1 và Khoản 2 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[4.2]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Bị cáo Vũ Hà G và Nguyễn Tuấn K thực hiện hành vi phạm tội từ hai lần trở lên, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[5]Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xử phạt bị cáo Vũ Hà G và bị cáo Nguyễn Tuấn K tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Vũ Hà G 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, là có căn cứ pháp luật, phù hợp với tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 330; Điều 344; Điều 345 và Điều 355 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

1/Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hà G và bị cáo Nguyễn Tuấn K ; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 25/03/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An về phần hình sự, như sau:

1.1/Tuyên bố bị cáo Vũ Hà G phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Vũ Hà G tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Vũ Hà G 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vũ Hà G phải chấp hành hình phạt chung của hai tội, là tử hình (bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 22/05/2019).

1.2/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” (bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 22/05/2019).

1.3/Tiếp tục giam các bị cáo Vũ Hà G , bị cáo Nguyễn Tuấn K để bảo đảm việc thi hành án.

2/Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/Về án phí phúc thẩm: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo có quyền gửi đơn đến Chủ tịch nước để xin ân giảm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện trưởng VKSNDTC;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tùng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Ngọc Thu Hương

Đỗ Đình Thanh

Phan Thanh Tùng